

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì thành tựu nhuần nhuyễn nghiệp thân, ngữ, ý dễ thương, dễ mến, đối với các hữu tình tâm không vương mắc.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì thường xuyên thành tựu từ, bi, hỷ, xả v.v... khởi nghiệp thân, ngữ, ý tương ưng.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì quyết định không ở chung với năm cái là tham dục, sân nhuế, hôn trầm, thù miên, trạo cử ác tác, nghi.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì tất cả thù miên đều đã phá hết; tất cả sự trói buộc của tùy phiền não đều vĩnh viễn chẳng thể hiện khởi được.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì vào ra qua lại, tâm chẳng mê lầm, luôn luôn an trụ chánh niệm, chánh tri, cử chỉ oai nghi, đi đứng nằm ngồi, cất bước hạ bước cũng lại như thế; đi đến nơi nào đều nhìn xuống đất, an tường hệ niệm, thẳng đường mà đi; cử động nói năng, đều không vội vàng thô tháo.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì các đồ dùng như đồ nằm, y phục đều luôn thơm sạch, không hôi hám, cũng không có mồ hôi cấu bẩn, các loại trùng trùng như rận, chí v.v... tâm ưa thanh cao, thân không tật bệnh.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì thân tâm thanh tịnh, chẳng phải như thân của người thường luôn bị tám vạn bốn ngàn hộ trùng gây hại. Vì sao? Vì các Bồ-tát ấy, thiện

căn tăng trưởng, vượt khỏi thế gian, thọ thân hình trong ngoài thanh tịnh, nên không có các loại trùng gây hại thân thể. Thiện căn như thế, dần dần tăng trưởng, và cứ như vậy, thân tâm càng thanh tịnh. Do nhân duyên này, các Bồ-tát ấy, thân tâm kiên cố, giống như kim cương, chẳng bị nghịch duyên xâm phạm nào hại.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì sao mà đại Bồ-tát ấy, thân tâm được thanh tịnh như thế?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vì đại Bồ-tát ấy các thiện căn như thế dần dần tăng trưởng, và cứ như vậy, do sức thiện căn mà thân tâm đua nịnh quanh co được trừ diệt, cho đến tận cùng đời vị lai rốt ráo chẳng khởi lên. Do đó mà được thân tâm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thiện căn như thế dần dần tăng trưởng, và cứ như thế, nghiệp thân, ngữ, ý vì do sức thiện căn làm trong sạch nên xa lìa tất cả uế trước tà vạy. Do đó mà thân tâm được thanh tịnh. Vì thân tâm thanh tịnh nên vượt qua địa vị Thanh-văn và Độc-giác, an trụ địa vị Bồ-tát kiên cố bất động.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển .

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì chẳng xem trọng lợi dưỡng, chẳng màng danh dự; đối với các đồ ăn uống, y phục, đồ nằm, phòng xá, của cải đều chẳng tham nhiễm. Tuy thọ mười hai công đức đầu đà nhưng hoàn toàn không ỷ lại.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì thường tu bố thí Ba-la-mật-đa, tâm xan tham rốt ráo chẳng khởi; thường tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, tâm phạm giới rốt ráo chẳng khởi; thường tu an nhẫn Ba-la-mật-đa, tâm sân giận rốt ráo chẳng khởi; thường tu tinh tấn Ba-la-mật-đa, tâm giải đãi rốt ráo chẳng khởi; thường tu tịnh lự Ba-la-mật-đa, tâm tán loạn rốt ráo chẳng khởi; thường tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tâm ngu si rốt ráo chẳng khởi. Do đó các tâm ganh ghét, đua nịnh, dối trá, kiêu căn, phóng túng, che khuất, nào hại cũng vĩnh viễn chẳng khởi.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì tuệ giác kiên cố, có khả năng ngộ nhập sâu xa, lắng nghe chánh pháp

cung kính tín thọ, tùy theo pháp thể và xuất thể đã nghe, đều có khả năng dùng phương tiện hội nhập nghĩa thú Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa. Các sự nghiệp đã tạo tác trong thế gian cũng do Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà hội nhập pháp tánh, chẳng thấy có một sự việc nào nằm ngoài pháp tánh. Nếu có pháp nào chẳng tương ưng với pháp tánh, thì cũng có khả năng dùng phương tiện hội nhập nghĩa thú Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa. Do đó, chẳng thấy có pháp nào nằm ngoài pháp tánh.

Này Thiên hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển .

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, thì dù có ác ma hiện ra trước, hoá ra tám đại địa ngục; lại ở trong mỗi đại địa ngục, hóa làm nhiều Bồ-tát, nhiều ngàn Bồ-tát, nhiều trăm ngàn Bồ-tát, nhiều ức Bồ-tát, nhiều trăm ức Bồ-tát, nhiều ngàn ức Bồ-tát, nhiều trăm ngàn ức Bồ-tát, nhiều trăm ngàn ức triệu Bồ-tát, đều bị lửa dữ thiêu đốt xuyên suốt, ai nấy đều chịu nỗi khổ đắng cay chua chát độc hại cùng cực; hóa làm như thế rồi, nói với các Bồ-tát Bất thối chuyển: Đây là các đại Bồ-tát đều được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký Bất thối chuyển, nên sanh vào đại địa ngục như thế, luôn luôn chịu các nỗi khổ kịch liệt như vậy. Các ông là Bồ-tát đã nhận sự thọ ký Bất thối chuyển của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng sẽ đọa vào đại địa ngục này, chịu các nỗi khổ kịch liệt. Phật thọ ký cho các ông chịu nỗi khổ cùng cực trong đại địa ngục, chứ chẳng phải thọ ký quả vị giác ngộ cao tốt Bất thối chuyển cho các ông. Cho nên, các ông phải mau xả bỏ tâm đại Bồ-đề mới có thể được thoát khỏi nỗi khổ của đại địa ngục, sanh lên cõi trời, hoặc sanh vào cõi người hưởng thụ sự giàu sang, khoái lạc.

Này Thiện Hiện! Lúc bấy giờ, đại Bồ-tát Bất thối chuyển thấy nghe việc này, tâm họ bất động, cũng chẳng sợ hãi, nghi ngờ, chỉ nghĩ thế này: Đại Bồ-tát được thọ ký Bất thối chuyển mà đọa vào địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, A-tổ-lạc, thì chẳng bao giờ có việc ấy. Vì sao? Vì địa vị Bồ-tát Bất thối chuyển nhất định không có nghiệp bất thiện, cũng không có nghiệp thiện mà rước lấy quả khổ. Như Lai nhất định không nói lời hư dối. Những điều Phật dạy đều vì lợi lạc cho tất cả hữu tình, do tâm đại từ bi mà lưu xuất. Những điều đã thấy nghe nhất định là do ác ma làm ra, nói ra.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu là đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, giả sử có ác ma giả dạng Sa-môn đi đến chỗ vị ấy nói như thế này:

Trước đây ông đã nghe nên tu bố thí Ba-la-mật-đa rốt ráo viên mãn, nên tu tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa rốt ráo viên mãn thì sẽ chứng quả vị giác ngộ cao tột; những điều đã nghe như thế đều là tà thuyết, phải mau xả bỏ. Lại, trước đây ông đã nghe nên đối với thiện căn công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử trong quá khứ, vị lai, hiện tại, từ khi mới phát tâm cho đến trụ pháp, đều sanh tùy hỷ, tập trung tất cả cùng với hữu tình hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Những điều đã nghe như thế cũng là tà thuyết, phải mau xả bỏ. Nếu ông xả bỏ tà pháp đã nghe, thì ta sẽ dạy ông Phật pháp chơn thật, khiến ông tu học, mau chứng quả vị giác ngộ cao tột. Những điều ông đã nghe trước đây chẳng phải là lời chơn thật của Phật. Văn tụng ấy là loại soạn tập hư vọng. Những điều ta nói mới là lời chơn thật của Phật, thì này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nghe nói như thế, tâm chán động sợ hãi nghi ngờ thì nên biết vị ấy chưa được chư Phật thọ ký Bất thối chuyển. Vị ấy đối với quả vị giác ngộ cao tột còn chưa quyết định. Này Thiện Hiện! Còn nếu đại Bồ-tát nghe nói như thế mà tâm bất động, cũng chẳng sợ hãi, nghi ngờ, chỉ theo pháp tánh vô tác, vô tướng, vô sanh mà an trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy có làm điều gì cũng chẳng tin lời kẻ khác, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà an trụ pháp không nội, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà an trụ chơn như, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghi; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bốn niệm trụ, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà an trụ Thánh đế khổ, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bốn tịnh lự, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác

mà tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu tám giải thoát, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu pháp môn giải thoát không, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bậc Cực hỷ, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu năm loại mắt, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu sáu phép thần thông; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu pháp môn Tam-ma-địa, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu pháp môn Đà-la-ni; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu mười lực Phật, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu phép quán mười hai chi duyên khởi theo chiều thuận nghịch; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà khởi chứng trí quả Dự-lưu, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà khởi chứng trí quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà khởi chứng trí quả vị Độc-giác; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà khởi nhập trí bậc Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà nghiêm tịnh cõi Phật, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà thành thực hữu tình; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà khởi thần thông Bồ-tát; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu trí nhất thiết, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà đoạn tất cả tập khí phiền não tương tục; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu pháp không quên mất, chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tu tánh luôn luôn xả; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà tự nhiếp thọ tuổi thọ viên mãn; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà chuyên pháp luân; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà hộ trì chánh pháp; chẳng theo sự chỉ bày của kẻ khác mà hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Như A-la-hán lậu tận có làm việc gì chẳng tin lời kẻ khác, hiện chứng pháp tánh không nghi không hoặc, tất cả ác ma chẳng có thể làm lay động. Cũng vậy, đại Bồ-tát Bất thối chuyển, tất cả Thanh-văn, Độc-giác, ngoại đạo, các ác ma v.v... chẳng thể phá hoại, lung lạc tâm họ, làm cho đối với quả vị giác ngộ cao tốt sanh thối lui.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy quyết định đã trụ địa vị Bất thối chuyển, có làm việc gì đều tự tư duy, chẳng phải tin vào kẻ khác mà làm; cho đến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có dạy bảo còn chẳng tin làm, huống là tin và làm theo lời của Thanh-văn, Độc-giác, ngoại đạo, ác ma v.v... Việc làm của Bồ-tát ấy nếu chỉ tin vào kẻ khác mà làm thì quyết không có việc đó. Vì sao?

Này Thiện Hiện! Vì đại Bồ-tát ấy chẳng thấy có pháp nào có thể tin tưởng làm theo. Vì sao?

Này Thiện Hiện! Vì đại Bồ-tát ấy chẳng thấy sắc, chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của sắc, chẳng thấy chơn như của thọ, tưởng, hành, thức có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy nhãn xứ, chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của nhãn xứ, chẳng thấy chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy sắc xứ, chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của sắc xứ, chẳng thấy chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy nhãn giới, chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của nhãn giới, chẳng thấy chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy sắc giới, chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của sắc giới, chẳng thấy chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy nhãn thức giới, chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của nhãn thức giới, chẳng thấy chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy nhãn xúc, chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của nhãn xúc, chẳng thấy chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, chẳng thấy các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như

của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, chẳng thấy chơn như của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy địa giới, chẳng thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của địa giới, chẳng thấy chơn như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy vô minh, chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của vô minh, chẳng thấy chơn như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng thấy chơn như của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy pháp không nội, chẳng thấy pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của pháp không nội, chẳng thấy chơn như của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy chơn như, chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của chơn như, chẳng thấy chơn như của pháp giới,

pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy bốn niệm trụ, chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của bốn niệm trụ, chẳng thấy chơn như của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy Thánh đế khổ, chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của Thánh đế khổ, chẳng thấy chơn như của Thánh đế tập, diệt, đạo có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy bốn tịnh lự, chẳng thấy bốn vô lượng, bốn định vô sắc có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của bốn tịnh lự, chẳng thấy chơn như của bốn vô lượng, bốn định vô sắc có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy tám giải thoát, chẳng thấy tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ có thể tin tưởng, làm theo. Cũng chẳng thấy chơn như của tám giải thoát, chẳng thấy chơn như của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy pháp môn giải thoát không, chẳng thấy pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của pháp môn giải thoát không, chẳng thấy chơn như của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy năm loại mắt, chẳng thấy sáu phép thần thông có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của năm loại mắt, chẳng thấy chơn như của sáu phép thần thông có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy pháp môn Tam-ma-địa, chẳng thấy pháp môn Đà-la-ni có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của pháp môn Tam-ma-địa, chẳng thấy chơn như của pháp môn Đà-la-ni có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy mười lực Phật, chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của mười lực Phật, chẳng thấy chơn

như của bốn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy quả Dự-lưu, chẳng thấy quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của quả Dự-lưu, chẳng thấy chơn như của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy quả vị Độc-giác có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của quả vị Độc-giác có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy trí nhất thiết, chẳng thấy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của trí nhất thiết, chẳng thấy chơn như của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy địa vị phàm phu, chẳng thấy địa vị Thanh-văn, địa vị Độc-giác, địa vị Bồ-tát, địa vị Như Lai có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của địa vị phàm phu, chẳng thấy chơn như của địa vị Thanh-văn, địa vị Độc-giác, địa vị Bồ-tát, địa vị Như Lai có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chơn như của quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật có thể tin tưởng, làm theo.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu là đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, giả sử có ác ma giả dạng Bí-sô, đến chỗ vị ấy nói như thế này: Pháp của các ông tu hành là pháp sanh tử, chẳng phải do pháp này mà đạt được trí nhất thiết trí. Nay các ông nên tu đạo hết khổ, mau hết các khổ, chứng nhập Niết-bàn. Khi ấy, ác ma liền nói cho Bồ-tát nghe pháp tương tợ đạo, đọa sanh tử, đó là quán tưởng xương, hoặc quán tưởng xanh bầm, hoặc quán tưởng mũ vỡ ra, hoặc quán tưởng sinh chương, hoặc quán tưởng trùng ăn, hoặc quán tưởng chuyển thành màu đỏ; hoặc từ, hoặc bi, hoặc hỷ, hoặc xả; hoặc sơ thiền, hoặc cho đến đệ tứ thiền; hoặc Không vô biên xứ hoặc cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Rồi bảo Bồ-tát: Đây là chơn đạo, chơn hạnh. Ông tu đạo này, hạnh này sẽ đắc quả Dự-lưu, hoặc quả Nhất-lai, hoặc quả Bất-hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc-giác. Ông do đạo này, do hạnh này mau hết tất cả sanh, lão, bệnh, tử chứ chịu khổ sanh tử lâu làm gì; thân khổ hiện tại còn nên nhàm chán vứt bỏ, hướng là cầu thân

khô ở tương lai! Nên tự suy nghĩ kỹ, bỏ sự tin tưởng trước kia đi, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi nghe lời đó, tâm họ bất động, cũng chẳng sợ hãi, nghi ngờ, chỉ nghĩ thế này: Nay Bí-sô này làm lợi ích cho ta chẳng nhỏ, có thể vì ta mà nói đạo pháp tương tự, khiến ta biết đạo này chẳng thể chứng quả Dự-lưu, hoặc quả Nhất-lai, hoặc quả Bất-hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc-giác, huống là có thể chứng quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật. Đại Bồ-tát ấy nghĩ như thế rồi, phát sanh hoan hỷ sâu sắc, lại nghĩ tiếp: Nay Bí-sô này rất ích lợi cho ta, vì ta mà phương tiện nói pháp trở ngại, khiến ta biết rõ pháp trở ngại rồi, đối với đạo ba thừa, tự tại tu học.

Này Thiện Hiện! Bây giờ, ác ma biết Bồ-tát ấy, tâm rất vui mừng, lại nói thế này: Này thiện nam tử! Người có muốn thấy các đại Bồ-tát, trải qua thời gian lâu xa, siêng năng tu hành hạnh vô ích chăng? Đó là chúng đại Bồ-tát trải qua hằng hà sa số đại kiếp dùng vô lượng các thứ y phục, đồ ăn uống, đồ nằm, thuốc thang, của cải, hương hoa v.v... thượng diệu để cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen hằng hà sa số chư Phật Thế Tôn.

Lại ở chỗ Hằng hà sa chư Phật tu hành bồ thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhân, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng ở chỗ Hằng hà sa chư Phật học an trụ pháp không nội, học an trụ pháp không ngoại, nội pháp không ngoại, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng ở chỗ Hằng hà sa chư Phật học an trụ chơn như, học an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu bốn niệm trụ, tu bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật học an trụ Thánh đế khô, học an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu bốn tịnh lự, tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu tám giải thoát, tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu pháp môn giải thoát không, tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu bậc Cực hỷ, tu bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc

Pháp vân; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu năm loại mắt, tu sáu phép thần thông; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu pháp môn Tam-ma-địa, tu pháp môn Đà-la-ni; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu mười lục Phật, tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu pháp không quên mất, tu tánh luôn luôn xả; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu quán mười hai chi duyên khởi theo chiều thuận nghịch; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tinh; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu các thần thông thù thắng của Bồ-tát; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu tuổi thọ viên mãn, học chuyên pháp luân, hộ trì chánh pháp; cũng ở chỗ hằng hà sa chư Phật tu trí nhất thiết, tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Các chúng đại Bồ-tát ấy cũng gần gũi phụng sự Hằng hà sa chư Phật, ở chỗ chư Phật thỉnh vấn đạo đại Bồ-tát, nghĩa là nói như thế này: Đại Bồ-tát an trụ Đại-thừa như thế nào? Đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế nào? Đại Bồ-tát học an trụ pháp không nội, học an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh như thế nào? Đại Bồ-tát học an trụ chơn như, học an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì như thế nào? Đại Bồ-tát tu bốn niệm trụ, tu bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo như thế nào? Đại Bồ-tát học an trụ Thánh đế khổ, học an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo như thế nào? Đại Bồ-tát tu bốn tịnh lự, tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc như thế nào? Đại Bồ-tát tu tám giải thoát, tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ như thế nào? Đại Bồ-tát tu pháp môn giải thoát không, tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện như thế nào? Đại Bồ-tát tu bậc Cực hỷ, tu bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân như thế nào? Đại Bồ-tát tu năm loại mắt, tu sáu phép thần thông như thế nào? Đại Bồ-tát tu pháp môn Tam-ma-địa, tu pháp môn Đà-la-ni như thế nào? Đại Bồ-tát tu mười lục Phật,

tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng? Đại Bồ-tát tu pháp không quên mất, tu tánh luôn luôn xả như thế nào? Đại Bồ-tát tu phép quán mười hai chi duyên khởi theo chiều thuận nghịch như thế nào? Đại Bồ-tát nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình như thế nào? Đại Bồ-tát tu các thần thông thù thắng của Bồ-tát như thế nào? Đại Bồ-tát tu tuổi thọ viên mãn như thế nào? Đại Bồ-tát học chuyển đại pháp luân như thế nào? Đại Bồ-tát hộ trì chánh pháp khiến được tồn tại lâu dài như thế nào? Đại Bồ-tát tu trí nhất thiết, tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng như thế nào?

Thỉnh vấn Hằng hà sa chư Phật Thế Tôn như thế, chư Phật vì họ lần lượt giảng thuyết. Các chúng đại Bồ-tát ấy theo lời Phật dạy, an trụ tu học, trải qua vô lượng kiếp nỗ lực tinh tấn, còn chẳng thể chứng đắc trí nhất thiết trí, huông là sở tu sở học của các ông ngày nay mà có thể chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột!

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tuy nghe nói như vậy nhưng tâm không đổi khác, chẳng kinh, chẳng sợ, không nghi, không hoặc, lại càng hoan hỷ, nghĩ thế này: Nay Bí-sô này đem đến cho ta nhiều lợi ích, vì ta mà phương tiện nói pháp chướng đạo, khiến ta biết pháp chướng đạo này, quyết định chẳng có thể chứng đắc quả Dự-lưu, hoặc quả Nhất-lai, hoặc quả Bất-hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc-giác, huông là có thể chứng đắc trí nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện! Khi ấy ác ma kia biết tâm đại Bồ-tát ấy chẳng thối lui, không sợ hãi, không nghi hoặc, liền ngay nơi ấy hoá làm vô lượng hình tượng Bí-sô, nói với Bồ-tát: Những Bí-sô này đều ở đời quá khứ mong cầu quả vị giác ngộ cao tột, trải qua vô lượng kiếp, tu hành các hạnh khổ hạnh khó làm mà chẳng có thể chứng đắc, nay đều thối lui trụ quả vị A-la-hán, các lậu đã hết, qua khỏi biên khổ, thì làm sao mà các vị có thể chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy thấy nghe như vậy rồi, liền nghĩ như thế này: Nhất định là ác ma hoá làm hình tượng Bí-sô như thế để nhiều loạn tâm ta, nhân đó nói pháp tương tợ chướng đạo chứ không có đại Bồ-tát nào tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa cho đến địa vị viên mãn, mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, còn thối lui rơi vào địa vị Thanh-văn hoặc địa vị Độc-giác!

Lúc bấy giờ, Bồ-tát lại nghĩ thế này: Nếu đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa đến chỗ viên mãn mà chẳng đắc quả vị giác ngộ cao tột, chắc chắn không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát học an trụ pháp không

nội, học an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát học an trụ chơn như, học an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu bốn niệm trụ, tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát học an trụ Thánh đế khổ, học an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu bốn tịnh lự, tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu tám giải thoát, tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu pháp môn giải thoát không, tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu bậc Cực hỷ, tu bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viên hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu năm loại mắt, tu sáu phép thần thông đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu pháp môn Tam-ma-địa, tu pháp môn Đà-la-ni đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu mười lực Phật, tu bốn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu pháp không quên mất, tu tánh luôn luôn xả đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó.

Nếu đại Bồ-tát tu phép quán mười hai chi duyên khởi theo chiều thuận nghịch đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu các thân thông thù thắng của Bồ-tát đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu tuổi thọ viên mãn đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát học chuyên pháp luân, hộ trì chánh pháp đến chỗ viên mãn mà chẳng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát tu trí nhất thiết, tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng đến chỗ viên mãn mà chẳng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì quyết không có việc đó.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thường hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì luôn nghĩ thế này: Nếu đại Bồ-tát theo lời Phật dạy, tinh cần tu học, thì thường chẳng xa lìa diệu hạnh đã nhiếp thọ là bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; thường chẳng xa lìa tác ý tương ứng với bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; thường chẳng xa lìa tác ý tương ứng với trí nhất thiết trí; thường dùng phương tiện khuyến các hữu tình tinh cần tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát ấy quyết định chẳng từ bỏ bố thí Ba-la-mật-đa, quyết định chẳng từ bỏ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; quyết định chẳng từ bỏ pháp không nội, quyết định chẳng từ bỏ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; quyết định chẳng từ bỏ chơn như, quyết định chẳng từ bỏ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; quyết định chẳng từ bỏ bốn niệm trụ, quyết định chẳng từ bỏ bốn chánh đạo, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; quyết định chẳng từ bỏ Thánh đế khổ, quyết định chẳng

từ bỏ Thánh đế tập, diệt, đạo; quyết định chẳng từ bỏ bốn tịnh lự, quyết định chẳng từ bỏ bốn vô lượng, bốn định vô sắc; quyết định chẳng từ bỏ giải thoát; quyết định chẳng từ bỏ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; quyết định chẳng từ bỏ pháp môn giải thoát không, quyết định chẳng từ bỏ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; quyết định chẳng từ bỏ bậc Cực hỷ, quyết định chẳng từ bỏ bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; quyết định chẳng từ bỏ năm loại mắt, quyết định chẳng từ bỏ sáu phép thần thông; quyết định chẳng từ bỏ pháp môn Tam-ma-địa, quyết định chẳng từ bỏ pháp môn Đà-la-ni; quyết định chẳng từ bỏ mười lực Phật, quyết định chẳng từ bỏ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; quyết định chẳng từ bỏ pháp không quên mất, quyết định chẳng từ bỏ tánh luôn luôn xả; quyết định chẳng từ bỏ trí nhất thiết, quyết định chẳng từ bỏ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; quyết định chẳng từ bỏ quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thường hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì luôn luôn nghĩ thế này: Nếu đại Bồ-tát hiểu biết việc ma, thì chẳng theo việc ma; hiểu biết bạn ác, thì chẳng nghe lời bạn ác; hiểu biết cảnh giới, thì chẳng chuyển theo cảnh giới; đại Bồ-tát ấy quyết định chẳng từ bỏ bố thí Ba-la-mật-đa, quyết định chẳng từ bỏ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; quyết định chẳng từ bỏ pháp không nội, quyết định chẳng từ bỏ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; quyết định chẳng từ bỏ chơn như, quyết định chẳng từ bỏ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; quyết định chẳng từ bỏ bốn niệm trụ, quyết định chẳng từ bỏ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; quyết định chẳng từ bỏ Thánh đế khổ, quyết định chẳng

từ bỏ Thánh đế tập, diệt, đạo; quyết định chẳng từ bỏ bốn tịnh lự, quyết định chẳng từ bỏ bốn vô lượng, bốn định vô sắc; quyết định chẳng từ bỏ tám giải thoát, quyết định chẳng từ bỏ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; quyết định chẳng từ bỏ pháp môn giải thoát không, quyết định chẳng từ bỏ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; quyết định chẳng từ bỏ bậc Cực hỷ, quyết định chẳng từ bỏ bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; quyết định chẳng từ bỏ năm loại mắt, quyết định chẳng từ bỏ sáu phép thần thông; quyết định chẳng từ bỏ pháp môn Tam-ma-địa, quyết định chẳng từ bỏ pháp môn Đà-la-ni; quyết định chẳng từ bỏ mười lực Phật, quyết định chẳng từ bỏ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; quyết định chẳng từ bỏ pháp không quên mất, quyết định chẳng từ bỏ tánh luôn luôn xả; quyết định chẳng từ bỏ trí nhất thiết, quyết định chẳng từ bỏ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; quyết định chẳng từ bỏ quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Nếu là đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển khi nghe pháp yếu mà chur Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã nói, thì thâm tâm hoan hỷ, cung kính tin thọ, khéo hiểu nghĩa thú; tâm họ kiên cố, giống như kim cương chẳng thể lay chuyển, chẳng thể lung lạc, thường siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng khuyên các hữu tình tinh cần tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, thì đối với cái gì thối chuyển mà gọi là Bất thối chuyển?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng sắc thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng thọ, tướng, hành, thức thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng nhãn xứ thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng sắc xứ thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng nhãn giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng sắc giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng nhãn thức giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng nhãn xúc thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng địa giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng vô minh thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tướng tham thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển; đối với tướng sân, tưởng si, các tướng ác kiến thối chuyển, nên gọi là Bất thối chuyển.

Quyển Thứ 326

HẾT